TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2025/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 ,về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Vương Hoài T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Chị Lê Thị Phương H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14, quyển số 01/2012, ngày 16/3/2012 của Ủy ban nhân dân xã An Ninh, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đến nay, chị Hường và anh T thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được Tòa án chấp nhận.

[2] Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T đã thỏa thuận được với nhau về việc: không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn; nghĩa vụ chịu lệ phí việc Hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, của con chung và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T.

- **Về việc nuôi con chung:** Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T có 02 con chung tên Vương Gia L, sinh ngày 29/9/2012 và Vương Gia A, sinh ngày 26/6/2017. Chị Hường và anh T thỏa thuận:

+ Chị Lê Thị Phương H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vương Gia L cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi);

+ Anh Vương Hoài T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vương Gia A cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H và anh T thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Phương H và anh Vương Hoài T thỏa thuận chị H là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Lê Thị Phương H đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001080 ngày 07/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã A, huyện B, tỉnh H;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HN&GĐ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga